

Đặc tả Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop

Version 1.1

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu

Ngày	Phiên bản	Mô tả	Tác giả
17/03/17	1.0	Xây dựng tài liệu	
20/03/17	1.1	Cập nhật Use-case Browse Product	
20/05/19	1.2	Update requirements	

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

I. Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop

Cửa hàng điện máy FaceShop cần xây dựng hệ thống bán hàng trực tuyến với một số tính năng cơ bản sau:

– **Xem và tìm kiếm sản phẩm:**

- + Khách hàng có thể xem sản phẩm theo **loại sản phẩm**. Danh sách sản phẩm có thể sắp xếp (tăng hoặc giảm) theo các tiêu chí giá, giảm giá, số lượng bán.
- + Khách hàng có thể tìm kiếm sản phẩm bằng cách nhập từ khóa. Hệ thống sẽ trả về danh sách các sản phẩm có tên chứa từ khóa. Danh sách sản phẩm có thể sắp xếp (tăng hoặc giảm) theo các tiêu chí giá, giảm giá, số lượng bán.

– **Chọn và đặt mua hàng:**

- + Mỗi **sản phẩm** có tên, mã số sản phẩm (phân biệt), hình ảnh minh họa, thông tin mô tả tóm tắt và chi tiết về sản phẩm, giá bán và tình trạng sản phẩm (còn hay hết hàng), số lượt xem. Mỗi sản phẩm thuộc về một **loại sản phẩm** (ví dụ: máy chụp hình kỹ thuật số, đồ chơi, thiết bị điện gia dụng, thiết bị máy tính...).
- + Khi xem hoặc tìm kiếm sản phẩm. Với mỗi sản phẩm trong danh sách, khách *có thể đưa sản phẩm được chọn vào giỏ hàng hiện tại*, hoặc *có thể xem chi tiết thông tin về sản phẩm này*. Khi đang xem thông tin chi tiết về sản phẩm, khách hàng cũng *có thể đưa sản phẩm được chọn vào giỏ hàng hiện tại*.
- + Trong quá trình chọn và mua hàng, khách có thể **xem danh sách các sản phẩm** đã được chọn vào giỏ hàng, **cập nhật giỏ hàng** (loại bỏ sản phẩm ra khỏi giỏ hàng, cập nhật số lượng mỗi sản phẩm cần mua).
- + Khách hàng chọn chức năng **đặt hàng** sau khi đã chọn xong các sản phẩm cần mua để chính thức đặt mua hàng.

+ **Quy trình đặt mua hàng:**

- Hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng **đăng nhập hệ thống** nếu khách hàng chưa đăng nhập, hoặc **đăng ký khách hàng mới nếu khách chưa có tài khoản trong hệ thống** (xem thêm chi tiết về cách đăng ký khách hàng mới).
- Khách hàng **nhập thông tin về người nhận hàng** (gồm họ tên, địa chỉ, điện thoại). Lưu ý là người nhận hàng có thể khác với người mua (ví dụ như khi khách mua quà tặng cho người thân, bạn bè).
- Nếu trị giá đơn hàng từ **500,000** đồng trở lên thì sẽ miễn phí giao hàng. Ngược lại, hệ thống sẽ tính **chi phí giao hàng** tùy thuộc vào **khu vực giao hàng** (theo địa chỉ người nhận, tính đến xã/phường) và **loại hình giao hàng** được khách chọn. Chi phí giao hàng (nếu có) sẽ được tính vào tổng trị giá hóa đơn.
- Khách hàng có thể chọn hình thức thanh toán tiền mặt khi nhận hàng hoặc thanh toán trực tuyến. *Nếu khách hàng chọn thanh toán trực tuyến thì hệ thống tự động kết nối với **Hệ thống dịch vụ thanh toán trực tuyến** (đây là hệ thống mà công ty **đăng ký sử dụng**)*

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

- Nếu đặt hàng thành công, hệ thống sẽ **ghi nhận đơn đặt hàng** của khách, gồm các thông tin về các sản phẩm cần mua với **số lượng** và **đơn giá** tương ứng, thông tin người mua và người nhận hàng, hình thức giao hàng, tổng trị giá đơn đặt hàng, thời điểm đặt hàng, hình thức thanh toán.
- Nếu khách hàng có cung cấp địa chỉ email, hệ thống sẽ **gửi email xác nhận việc đặt hàng thành công** với đầy đủ thông tin của đơn đặt hàng
- **Đăng ký, cập nhật tài khoản khách hàng:**
 - + Khách hàng có thể đăng ký tài khoản trong hệ thống.
 - + Thông tin khách hàng gồm: họ tên, ngày sinh, giới tính, địa chỉ, điện thoại, mật khẩu, địa chỉ email (dùng làm tên đăng nhập, đồng thời dùng cho việc gửi thông tin đơn hàng hoặc khôi phục lại mật khẩu).
 - + Khách hàng có thể cập nhật tất cả các thông tin của mình ngoại trừ tên đăng nhập (email).
 - + Trường hợp khách hàng quên mật khẩu. Khách hàng dùng chức năng khôi phục mật khẩu thì hệ thống sẽ tạo một mật khẩu khác và gửi vào email của khách hàng.
- **Xem các đơn hàng đã đặt:**
 - + Khách hàng có thể xem lại các đơn hàng đã đặt và tình trạng của đơn hàng (Mới đặt, đã xác nhận, đang giao, hoàn tất, đã hủy).
 - + Khách hàng có thể hủy đơn hàng nếu tình trạng đơn hàng là mới đặt.
- **Quản trị hệ thống:** Người quản trị có các chức năng sau:
 - + Quản lý sản phẩm
 - + Quản lý người dùng
 - + Quản lý đơn hàng

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

II. Bảng chú giải (Glossary)

1. **Giảm giá:** Tính theo % của giá hiện tại.
2. **Giỏ hàng:** ...
3. **Loại sản phẩm:** ...

SPECIFICATION (DRAFT)

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

III. Đặc tả bổ sung (Supplementary Specification)

Usability

Giao diện tự điều chỉnh tùy theo kích thước màn hình (responsive).

Reliability

Hệ thống phải hoạt động liên tục 24/7. Độ tin cậy > 99.9%.

Performance

Hệ thống có thể đáp ứng cùng lúc 10,000 khách hàng truy cập đồng thời. Có thể lưu trữ thông tin của 500,000+ khách hàng, 1,000,000+ đơn hàng.

Supportability

None

Security

Khách hàng chỉ xem được thông tin, đơn hàng của mình. Tránh lỗi bảo mật SQL Injection, XSS. Sử dụng các giải pháp để tránh phần mềm tự động làm ngập lụt dữ liệu.

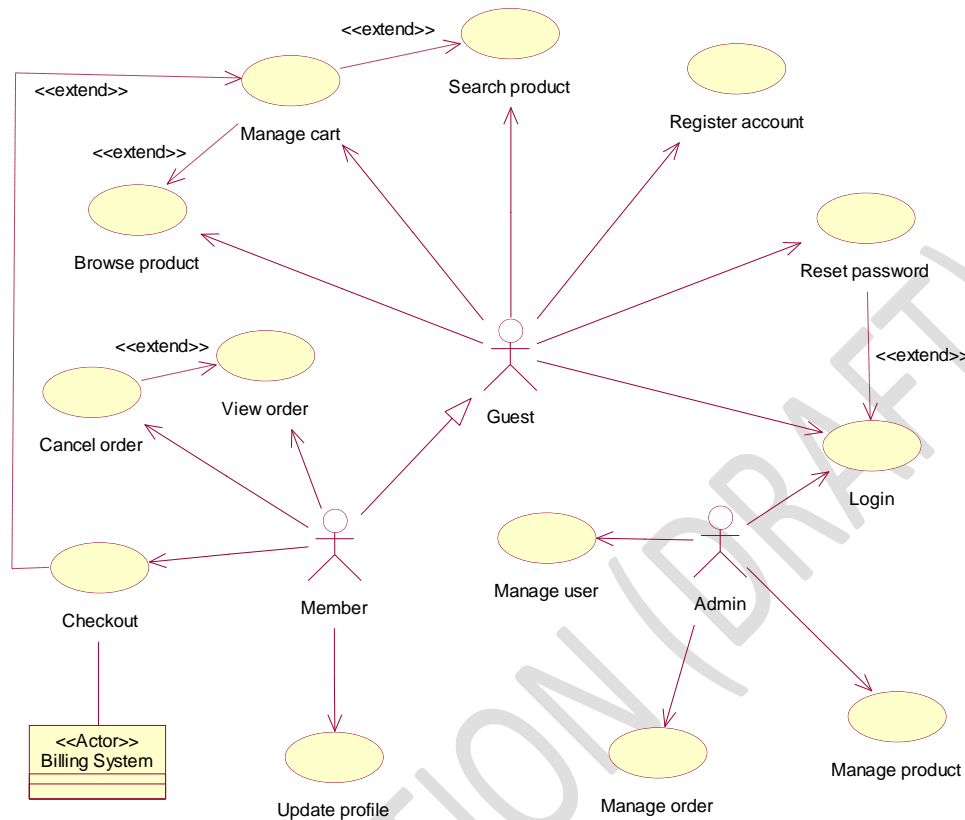
Design Constraints

Hoạt động trên nền tảng web. HTML5 + CSS3 + ngôn ngữ lập trình PHP + hệ quản trị CSDL MySQL. Server Centos 6.0.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

IV. Sơ đồ Use-Case

1. Sơ đồ tổng quan



1.1. Danh sách các Actor

STT	Use-case	Ý nghĩa
1	Guest	Khách, người dùng khi chưa đăng nhập vào hệ thống
2	Member	Thành viên, người dùng đã có tài khoản và đã đăng nhập vào hệ thống.
3	Admin	Người quản trị hệ thống
4	Billing System	Hệ thống thanh toán

1.2. Danh sách các Use-case

STT	Use-case	Ý nghĩa	Ghi chú (Nhóm)
1	Browse product	Duyệt xem sản phẩm	8
2	Search product	Tìm kiếm sản phẩm	5
3	Manage product	Quản lý sản phẩm	1
4	Login	Đăng nhập vào hệ thống	2
5	Register account	Đăng ký thành viên	3
6	Update profile	Cập nhật thông tin	7
7	Reset password	Khôi phục mật khẩu	N/A

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

8	Manage user	Quản lý người dùng	N/A
9	Manage cart	Quản lý giỏ hàng	9
10	Checkout	Đặt hàng và thanh toán	6
11	View order	Xem đơn hàng đã đặt	N/A
12	Cancel order	Hủy đơn hàng	N/A
13	Manage order	Quản lý đơn hàng	4

2. Use-case Browse product

2.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người dùng xem danh sách sản phẩm, có thể xem theo loại sản phẩm, danh sách sản phẩm có thể được sắp xếp theo giá, giảm giá, số lượng bán.

2.2. Dòng sự kiện

2.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case bắt đầu khi người dùng chọn một loại sản phẩm trong danh sách các loại sản phẩm.

1. Hệ thống hiển thị danh sách 30 sản phẩm mới nhất theo loại sản phẩm mà người dùng đã chọn.
2. Nếu người dùng chọn sắp xếp danh sách sản phẩm (theo giá, giảm giá, số lượng bán) hoặc chọn trang sản phẩm cần xem (Phân trang sản phẩm)
3. Hệ thống hiển thị danh sách sản phẩm theo đúng lựa chọn của người dùng.
4. Nếu người dùng chọn xem chi tiết một sản phẩm.
5. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết một sản phẩm gồm: Mã sản phẩm, tên, giá, giảm giá, tình trạng, số lượng người đã mua, số lượng lượt xem, mô tả tóm tắt, mô tả chi tiết.

2.2.2. Các dòng sự kiện khác

Không có.

2.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

2.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

2.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Không có.

2.6. Điểm mở rộng

- Use-case **Manage cart**: Nếu người dùng chọn thêm một sản phẩm vào giỏ hàng.

3. Use-case Search product

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

3.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép tìm kiếm sản phẩm bằng cách nhập vào tên sản phẩm cần tìm.

3.2. Dòng sự kiện

3.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case bắt đầu khi người dùng chọn chức năng tìm kiếm sản phẩm

1. Hệ thống hiển thị form để người dùng nhập từ khóa cần tìm.
2. Hệ thống tìm kiếm và liệt kê danh sách các sản phẩm mà tên chứa từ khóa người dùng vừa nhập.
3. Người dùng chọn cách sắp xếp danh sách sản phẩm tìm được (theo giá, giảm giá, số lượng bán) hoặc chọn trang sản phẩm cần xem (Phân trang sản phẩm khi số lượng sản phẩm tìm được lớn hơn 30)
4. Hệ thống hiển thị danh sách sản phẩm theo đúng lựa chọn của người dùng.

3.2.2. Các dòng sự kiện khác

Không có.

3.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

3.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

3.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Không có.

3.6. Điểm mở rộng

- Use-case **Manage cart**: Nếu người dùng chọn thêm một sản phẩm vào giỏ hàng.

4. Use-case Manage product

4.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người quản trị quản lý (xem, thêm sửa, xóa) sản phẩm trong hệ thống bán hàng trực tuyến.

4.2. Dòng sự kiện

4.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case này bắt đầu khi người quản trị chọn chức năng quản lý sản phẩm

1. Hệ thống yêu cầu người quản trị chọn một loại sản phẩm cần xem.
2. Hệ thống hiển thị danh sách sản phẩm thuộc loại người quản trị vừa chọn.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

3. Nếu người quản trị chọn “Thêm”, dòng sự kiện **Thêm sản phẩm** được thực hiện.
4. Nếu người quản trị chọn chức năng “Cập nhật” một sản phẩm, dòng sự kiện **Cập nhật sản phẩm** được thực hiện.
5. Nếu người quản trị chọn chức năng “Xóa” một sản phẩm, dòng sự kiện **Xóa sản phẩm** được thực hiện.

4.2.1.1. Thêm sản phẩm

1. Hệ thống yêu cầu người quản trị nhập các thông tin của sản phẩm.
2. Người quản trị nhập các thông tin và yêu cầu thêm.
3. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin và thêm sản phẩm vào hệ thống.
4. Hệ thống thông báo kết quả thêm.

4.2.1.2. Cập nhật sản phẩm

1. Hệ thống hiển thị thông tin của sản phẩm cần cập nhật.
2. Người quản trị sẽ tiến hành chỉnh sửa thông tin theo ý muốn.
3. Người quản trị yêu cầu cập nhật thông tin.
4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin và cập nhật vào hệ thống.
5. Hệ thống thông báo kết quả cập nhật.

4.2.1.3. Xóa sản phẩm

1. Hệ thống yêu cầu người quản trị xác nhận thao tác xóa sản phẩm.
2. Nếu người quản trị xác nhận xóa. Hệ thống xóa sản phẩm và các thông tin liên quan đến sản phẩm này ra khỏi hệ thống.
3. Hệ thống thông báo kết quả xóa.

Các dòng sự kiện khác

Không có.

4.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

4.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người quản trị đang ở trạng thái đã đăng nhập vào hệ thống.

4.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, thông tin sản phẩm sẽ được thêm, cập nhật hoặc xóa khỏi hệ thống. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

4.6. Điểm mở rộng

Không có.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

5. Use-case login

5.1. Tóm tắt

Use-case này mô tả cách một người dùng đăng nhập vào Hệ thống bán hàng trực tuyến e-Shopping.

5.2. Dòng sự kiện

5.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case này bắt đầu khi một người dùng muốn đăng nhập vào Hệ thống bán hàng trực tuyến e-Shopping.

1. Hệ thống yêu cầu người dùng nhập email và mật khẩu.
2. Người dùng nhập email và mật khẩu và yêu cầu đăng nhập.
3. Hệ thống kiểm tra email và mật khẩu được nhập. Nếu đúng sẽ cho phép người dùng đăng nhập vào hệ thống.

5.2.2. Các dòng sự kiện khác

5.2.2.1. Tên/Mật khẩu sai

Nếu trong **Dòng sự kiện chính**, người dùng nhập sai tên hoặc mật khẩu, hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi. Người dùng có thể chọn trở về đầu của **Dòng sự kiện chính** hoặc hủy bỏ việc đăng nhập, lúc này use-case kết thúc.

5.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

5.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người dùng ở trạng thái chưa đăng nhập vào hệ thống.

5.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, người dùng lúc này đã đăng nhập vào hệ thống. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

5.6. Điểm mở rộng

- Use-case Reset password: Người dùng có thể chuyển sang sử dụng chức năng khôi phục mật khẩu khi không nhớ mật khẩu.

6. Use-case Register

6.1. Tóm tắt

Use-case này mô tả cách một người dùng đăng ký thành viên trong để có thể truy cập vào hệ thống.

6.2. Dòng sự kiện

6.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case này bắt đầu khi một người dùng chọn chức năng Register.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

1. Hệ thống yêu cầu Người dùng cung cấp thông tin (Họ tên , ngày sinh , giới tính, địa chỉ, số điện thoại , mật khẩu, địa chỉ email).
2. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin người dùng cung cấp sau đó cập nhật lại dữ liệu trong hệ thống.

6.2.2. Các dòng sự kiện khác

6.2.2.1. Trường hợp tên đăng nhập (email) đã tồn tại trong hệ thống.

Nếu trong **Dòng sự kiện chính** người dùng nhập địa chỉ email (Tên đăng nhập) trùng với một địa chỉ email đã tồn tại trong hệ thống. Hệ thống sẽ hiện 1 thông báo lỗi. Người dùng có thể chọn trở về đầu của **Dòng sự kiện chính** hoặc hủy bỏ việc đăng ký, lúc này use-case kết thúc.

6.2.2.2. Trường hợp Người dùng nhập thiếu các thông tin bắt buộc.

Nếu trong **Dòng sự kiện chính** người dùng nhập thiếu các thông tin mà hệ thống yêu cầu bắt buộc nhập (Họ tên, Email, Số điện thoại, Mật khẩu) hoặc mật khẩu ít hơn 6 ký tự hoặc nhập lại mật khẩu không đúng. Hệ thống sẽ hiện 1 thông báo lỗi. Người dùng có thể chọn trở về đầu của **Dòng sự kiện chính** hoặc hủy bỏ việc đăng nhập, lúc này use-case kết thúc.

6.3. Các yêu cầu đặc biệt

- Chức năng này phải chống được việc làm ngập lụt dữ liệu bởi các chương trình tự động.
- Mật khẩu khi lưu trữ phải được mã hóa (hàm băm – hash function tối thiểu 160bits).

6.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

6.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, thông tin người dùng sẽ được thêm vào hệ thống. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

6.6. Điểm mở rộng

Không có

7. Use-case Update profile

7.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người dùng sau khi đăng nhập có thể chỉnh sửa thông tin cá nhân

7.2. Dòng sự kiện

7.2.1. Dòng sự kiện chính

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

Use-case này bắt đầu khi người dùng chọn chức năng chỉnh sửa thông tin cá nhân của mình.

1. Hệ thống hiển thị thông tin cá nhân hiện tại của người dùng đó (trừ mật khẩu).
2. Người dùng sẽ tiến hành chỉnh sửa thông tin (trừ email) theo ý muốn.
3. Người dùng bấm nút cập nhật thông tin.
4. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin.
5. Hệ thống thông báo kết quả cập nhật.

7.2.2. Các dòng sự kiện khác

1. Người dùng hủy thao tác, hệ thống sẽ không cập nhật thông tin và dòng sự kiện được bắt đầu lại.
2. Nếu trong **Dòng sự kiện chính** người dùng nhập thiếu các thông tin mà hệ thống yêu cầu bắt buộc nhập (Họ tên, Số điện thoại, Giới tính, Địa chỉ) hoặc mật khẩu có nhập nhưng ít hơn 6 ký tự hoặc nhập lại mật khẩu không đúng. Hệ thống sẽ hiện 1 thông báo lỗi. Người dùng có thể chọn trở về đầu dòng sự kiện chính hoặc hủy bỏ việc cập nhật, lúc này use-case sẽ kết thúc.

7.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

7.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người dùng phải ở trạng thái đã đăng nhập vào hệ thống.

7.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, thông tin sẽ được cập nhật. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.

7.6. Điểm mở rộng

Không có

8. Use-case Reset password

8.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người dùng có thể tạo mật khẩu mới khi quên mật khẩu.

8.2. Dòng sự kiện

8.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case này bắt đầu khi người dùng chọn chức năng Reset password.

1. Hệ thống yêu cầu người dùng nhập thông tin email.
2. Hệ thống kiểm tra email có tồn tại trong hệ thống không. Nếu email tồn tại thì hệ thống sẽ gửi mật khẩu mới vào email của người dùng và thông báo cho người dùng kết quả khôi phục mật khẩu.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

8.2.2. Các dòng sự kiện khác

1. Email không tồn tại trong hệ thống: Hệ thống thông báo, người dùng có thể bắt đầu lại chức năng này hoặc thoát chức năng.

8.3. Các yêu cầu đặc biệt

Mật khẩu mới phải được sinh ngẫu nhiên.

8.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

8.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, mật khẩu sẽ được thay đổi. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.

8.6. Điểm mở rộng

Không có

9. Use-case ManageUser

9.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người quản trị quản lý thông tin người dùng trong hệ thống bán hàng trực tuyến. Bao gồm các chức năng xem, thêm, sửa, xóa người dùng.

9.2. Dòng sự kiện

9.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case này bắt đầu khi người quản trị quản lý người dùng

1. Hệ thống hiển thị danh sách người dùng.
2. Nếu người quản trị chọn “Thêm”, dòng sự kiện **Thêm tài khoản người dùng** được thực hiện.
3. Nếu người quản trị chọn chức năng “Cập nhật” một người dùng, dòng sự kiện **Cập nhật tài khoản người dùng** được thực hiện.
4. Nếu người quản trị chọn chức năng “Xóa” một người dùng, dòng sự kiện **Xóa tài khoản người dùng** được thực hiện.

9.2.1.1. Thêm tài khoản người dùng

1. Hệ thống yêu cầu người quản trị nhập các thông tin người dùng.
2. Người quản trị nhập các thông tin và yêu cầu thêm.
3. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin và thêm vào hệ thống.
4. Hệ thống thông báo kết quả thêm.

9.2.1.2. Cập nhật tài khoản người dùng

1. Hệ thống hiển thị thông tin của người dùng cần cập nhật.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

2. Người quản trị sẽ tiến hành chỉnh sửa thông tin theo ý muốn.
3. Người quản trị yêu cầu cập nhật thông tin.
4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin và cập nhật vào hệ thống.
5. Hệ thống thông báo kết quả cập nhật.

9.2.1.3. Xóa tài khoản người dùng

1. Hệ thống yêu cầu người quản trị xác nhận thao tác xóa người dùng.
2. Nếu người quản trị xác nhận xóa. Hệ thống xóa người dùng và các thông tin liên quan đến người dùng này ra khỏi hệ thống.
3. Hệ thống thông báo kết quả xóa.

9.2.2. Các dòng sự kiện khác

Không có.

9.3. Các yêu cầu đặc biệt

Danh sách người dùng phải được phân trang để tăng hiệu suất cho hệ thống.

9.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người quản trị phải ở trạng thái đăng nhập vào hệ thống

9.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, thông tin người dùng sẽ được thêm, cập nhật hoặc xóa khỏi hệ thống. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

9.6. Điểm mở rộng

Không có

10. Use-case Manage Cart

10.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người dùng xem danh sách các sản phẩm đã được chọn vào giỏ hàng, cập nhật số lượng sản phẩm hoặc bỏ sản phẩm ra khỏi giỏ hàng.

10.2. Dòng sự kiện

10.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case này bắt đầu khi người dùng chọn chức năng xem giỏ hàng. Hoặc thêm một sản phẩm vào giỏ hàng.

1. Nếu người dùng chọn thêm một sản phẩm vào giỏ hàng thì hệ thống thêm sản phẩm vào giỏ hàng.
2. Hệ thống hiển thị danh sách sản phẩm gồm: Tên, ảnh, số lượng, đơn giá, thành tiền và tổng thành tiền của giỏ hàng.
3. Nếu người dùng thay đổi số lượng của từng sản phẩm, chọn chức năng cập nhật thì hệ thống sẽ cập nhật lại giỏ hàng.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

4. Nếu người dùng chọn chức năng xóa một sản phẩm thì hệ thống sẽ xác nhận và nếu người dùng đồng ý thì xóa sản phẩm đó khỏi giỏ hàng.

10.2.2. Dòng sự kiện khác

Không có

10.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có

10.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

10.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, thông tin sản phẩm trong giỏ hàng sẽ được cập nhật. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

10.6. Điểm mở rộng

- Use-case Checkout: Người dùng chuyển sang chức năng đặt hàng và thanh toán.

11. Use-case Checkout

11.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người dùng đặt hàng và thanh toán.

11.2. Dòng sự kiện

11.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case bắt đầu khi người dùng chọn chức năng đặt hàng và thanh toán.

1. Hệ thống hiển thị thông tin đơn hàng và yêu cầu người dùng nhập thông tin người nhận bao gồm: Tên, địa chỉ, số điện thoại. Địa chỉ được nhập bằng cách nhập số nhà, tên đường và chọn tỉnh/thành, quận/huyện, xã/phường từ danh sách cho trước.
2. Hệ thống yêu cầu người dùng lựa chọn loại hình giao hàng.
3. Hệ thống tính tổng số tiền của đơn hàng gồm tiền hàng và vận chuyển (nếu có).
4. Hệ thống yêu cầu người dùng xác nhận việc đặt hàng.
5. Nếu người dùng xác nhận đặt hàng, hệ thống yêu cầu người dùng chọn hình thức thanh toán: Thanh toán khi nhận tiền (COD) hoặc thanh toán trực tuyến.
6. Nếu người dùng chọn thanh toán trực tuyến, hệ thống sẽ điều hướng sang công thanh toán trực tuyến.
7. Nếu thanh toán khi nhận tiền (COD) hoặc thanh toán trực tuyến thành công. Hệ thống ghi nhận đơn hàng và thông báo kết quả đặt hàng. Gửi thông tin đơn hàng vào email của người dùng.

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

11.2.2. Dòng sự kiện khác

Nếu thông tin nhập vào không hợp lệ hoặc quá trình tiến hành thanh toán trực tuyến thất bại thì hệ thống sẽ thông báo lỗi. Người dùng có thể sửa lại thông tin và tiếp tục đặt hàng hoặc dừng việc đặt hàng.

11.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có

11.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người dùng phải ở trạng thái đã đăng nhập vào hệ thống.

11.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, thông tin đơn hàng sẽ được thêm vào hệ thống và một email thông báo đặt hàng thành công sẽ được gửi cho người dùng. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

11.6. Điểm mở rộng

Không có.

12. Use-case View order

12.1. Tóm tắt

Use-case này cho phép người dùng xem danh sách các đơn hàng đã đặt.

12.2. Dòng sự kiện

12.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case bắt đầu khi người dùng chọn chức năng xem các đơn hàng đã đặt.

1. Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng đã đặt theo thứ tự giảm dần (đơn hàng mới hơn nằm trước).
2. Người dùng chọn chức năng “Xem chi tiết” một đơn hàng.
3. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn hàng gồm danh sách sản phẩm, thông tin người nhận hàng và trạng thái của đơn hàng.

12.2.2. Các dòng sự kiện khác

Không có.

12.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

12.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người dùng phải ở trạng thái đã đăng nhập vào hệ thống.

12.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

Không có.

12.6.Điểm mở rộng

- Use-case Cancel order: Người dùng muốn hủy đơn hàng (trạng thái là mới đặt)

13. Use-case Cancel order

13.1.Tóm tắt

Use-case này cho phép người dùng hủy một đơn hàng mới đặt.

13.2.Dòng sự kiện

13.2.1. Dòng sự kiện chính

Use-case bắt đầu khi người dùng chọn hủy một đơn hàng.

1. Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận lại việc hủy đơn hàng của người dùng
2. Nếu người dùng đồng ý thì hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của việc hủy (đơn hàng mới đặt, đơn hàng đúng là của người dùng) và chuyển trạng thái đơn hàng sang “Đã hủy”
3. Hệ thống thông báo kết quả hủy.

13.2.2. Các dòng sự kiện khác

Không có.

13.3.Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

13.4.Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người dùng phải ở trạng thái đã đăng nhập vào hệ thống.

13.5.Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Nếu use-case thành công, đơn hàng sẽ được chuyển sang trạng thái “Đã hủy”. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

13.6. Điểm mở rộng

Không có.

14. Use-case Manage order

14.1.Tóm tắt

Use-case này cho phép người quản trị quản lý (xem, thêm sửa, xóa) đơn hàng trong hệ thống.

14.2.Dòng sự kiện

14.2.1. Dòng sự kiện chính

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17

Use-case này bắt đầu khi người quản trị chọn chức năng quản lý đơn hàng.

1. Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng theo thứ tự giảm dần (đơn hàng mới hơn nằm trước)
2. Nếu người quản trị chọn chức năng “Cập nhật” một đơn hàng, dòng sự kiện **Cập nhật đơn hàng** được thực hiện.
3. Nếu người quản trị chọn chức năng “Xóa” một đơn hàng, dòng sự kiện **Xóa đơn hàng** được thực hiện.

14.2.1.1. Cập nhật đơn hàng

1. Hệ thống hiển thị thông tin của đơn hàng cần cập nhật. Gồm thông tin sản phẩm, thông tin người nhận và trạng thái đơn hàng.
2. Người quản trị sẽ tiến hành chỉnh sửa thông tin theo ý muốn.
3. Người quản trị yêu cầu cập nhật thông tin.
4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin và cập nhật vào hệ thống.
5. Hệ thống thông báo kết quả cập nhật.

14.2.1.2. Xóa đơn hàng

1. Hệ thống yêu cầu người quản trị xác nhận thao tác xóa đơn hàng.
2. Nếu người quản trị xác nhận xóa. Hệ thống xóa đơn hàng và các thông tin liên quan đến đơn hàng này ra khỏi hệ thống.
3. Hệ thống thông báo kết quả xóa.

14.2.2. Các dòng sự kiện khác

Không có.

14.3. Các yêu cầu đặc biệt

Không có.

14.4. Trạng thái hệ thống trước khi bắt đầu thực hiện Use-case

Người quản trị đang ở trạng thái đã đăng nhập vào hệ thống.

14.5. Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

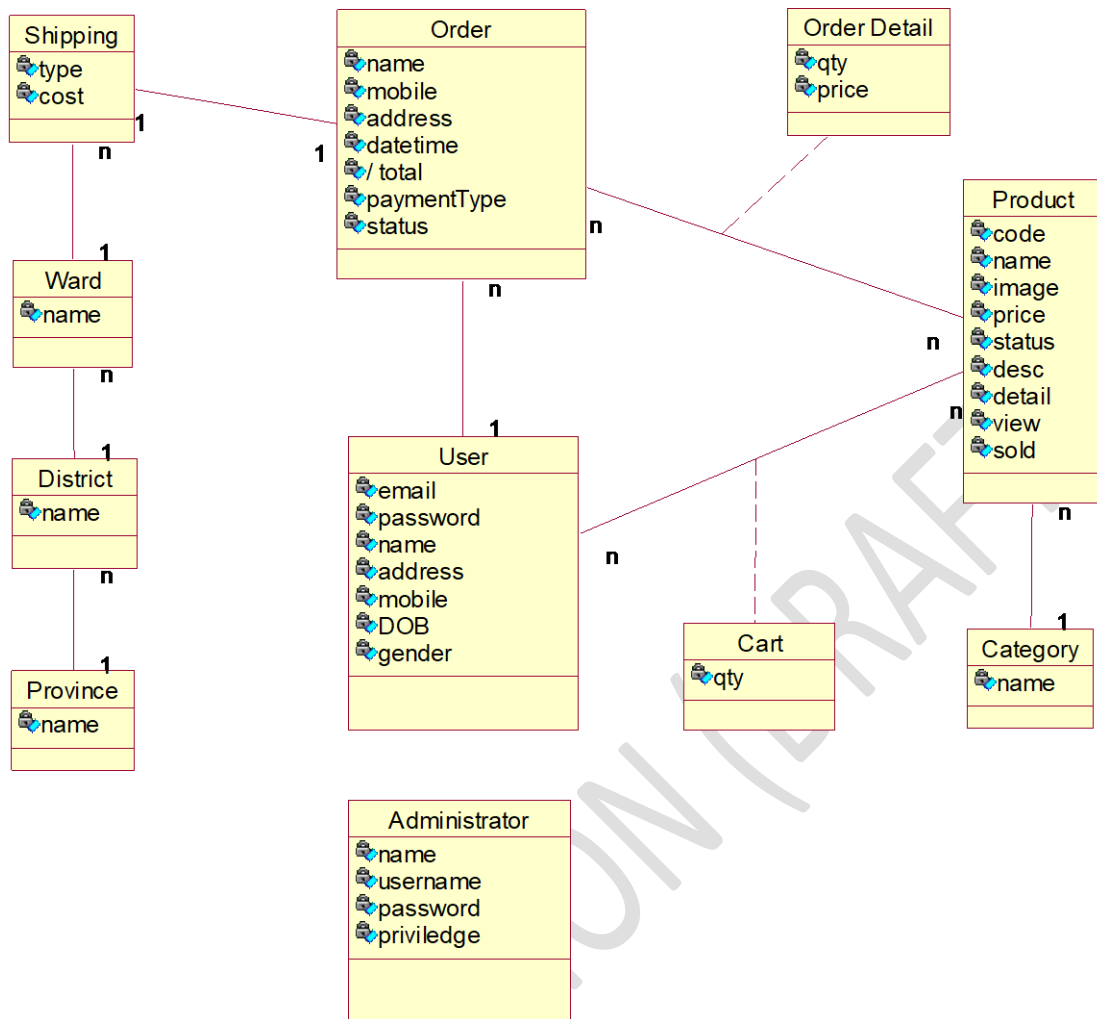
Nếu use-case thành công, đơn hàng sẽ được cập nhật hoặc xóa khỏi hệ thống. Ngược lại, trạng thái hệ thống không thay đổi.

14.6. Điểm mở rộng

Không có.

Sơ đồ lớp

Hệ thống bán hàng trực tuyến FaceShop	Phiên bản: 1.1
Đặc tả hệ thống	Ngày: 20/03/17



Yêu cầu:

- Mỗi nhóm làm 1 use-case (Xem trong bảng danh sách Use-case).
- Thiết kế DB, và cài đặt chức năng (use-case) đó với bất cứ 1 ngôn ngữ lập trình nào, bất cứ môi trường nào (desktop, website, mobile app).